

Số: 105 /KH-UBND

Nam Hồng Lĩnh, ngày 25 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn phường Nam Hồng Lĩnh năm 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá nhằm tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;
- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023;
- Luật Phòng bệnh ngày 10/12/2025;
- Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;
- Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW;
- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh có hiệu lực từ ngày 01/7/2026;
- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân;
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Chương trình hành động số 13-CTr/ĐU ngày 27/3/2026 của Đảng ủy phường Nam Hồng Lĩnh thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;
- Căn cứ Kế hoạch số 417/KH-UBND ngày 23/6/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh 2026;

Ủy ban nhân dân phường Nam Hồng Lĩnh xây dựng Kế hoạch Tổ chức khám sức khỏe định kỳ đối với người cao tuổi, người khuyết tật, người có công trên địa bàn phur năm 2026, cụ thể như sau:

II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Phân đầu đến hết năm 2026, 100% người dân cư trú tại địa bàn phường Nam Hồng Lĩnh được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí.

2. 100% các đối tượng sau khi được khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc được số hóa dữ liệu trực tiếp tại nguồn, bảo đảm kết nối, liên thông dữ liệu tự động qua trục API theo thời gian thực để tạo lập, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân của Bộ Y tế.

3. Việc triển khai khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn tỉnh đảm bảo khoa học, đúng quy định của pháp luật, đạt kết quả thực chất, không đối phó, hình thức, lãng phí.

4. Tổ chức khám khoa học, an toàn, hiệu quả, đúng đối tượng; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành, đoàn thể và tổ dân phố; Đảm bảo chất lượng chuyên môn và công tác thống kê, báo cáo sau khám.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG CHUYÊN MÔN KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ, KHÁM SÀNG LỌC

1. Phạm vi thực hiện: Địa bàn toàn phường Nam Hồng Lĩnh.

2. Đối tượng: Theo quy định tại Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ (gọi tắt là Nghị định 165/2026/NĐ-CP), đối tượng cụ thể:

a) Người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người có công, người mắc bệnh mãn tính, người sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn và không thuộc quy định tại các điểm b, c và d sau đây;

b) Trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông;

c) Người lao động;

d) Các đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý;

đ) Các đối tượng không thuộc quy định tại điểm a, b, c và điểm d nêu trên.

3. Thời gian: Từ tháng 6/2026 đến tháng 12/2026.

4. Địa Điểm:

- Tổ chức thực hiện linh hoạt các hình thức khám tại:

+ Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

+ Trạm Y tế và các điểm trạm.

+ Tại trường học.

+ Tại các đơn vị sử dụng lao động.

+ Khám lưu động tại các tổ dân phố khi cần thiết.

- Bảo đảm thuận tiện cho người dân tiếp cận dịch vụ, không bỏ sót đối tượng theo danh sách rà soát của địa phương và các cơ quan, đơn vị quản lý.

5. Tổ chức đợt cao điểm khám sức khỏe định kỳ miễn phí vào 2 ngày 27 và 28/6/2026 (Thứ bảy, Chủ nhật)

5.1. Đối tượng: Khám cho Người cao tuổi thuộc Nhóm đối tượng tại điểm a khoản 2, Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ. Số lượng khám mỗi ngày khoảng 400 người.

5.2. Trung tâm Y tế Hồng Lĩnh và Trạm Y tế phường phối hợp tổ chức khám sức khỏe.

Khám tổng quát:

Đo huyết áp, chiều cao, cân nặng, khám nội khoa, ngoại khoa, mắt, tai - mũi - họng, răng - hàm - mặt.

Cận lâm sàng

- Xét nghiệm máu:

+ Công thức máu: Số lượng hồng cầu; số lượng Bạch cầu; số lượng tiểu cầu;

+ Sinh hóa máu: Đường máu; Urê, Creatinin; ASAT (GOT), ALAT (GPT);

- Xét nghiệm nước tiểu: đường; protein.

5.3. Thời gian, địa điểm và tổ chức khám cho người dân ở các tổ dân phố, cụ thể như sau:

- Ngày 27/6/2026: Khám tại điểm trạm Y tế Thuận Lộc, gồm các tổ dân phố: Đồi Cao, Phúc Thuận, Chùa, Thuận Giang và Thuận Trung;

- Ngày 28/6/2026: Khám tại Trạm Y tế Nam Hồng Lĩnh, gồm các tổ dân phố 5 Nam Hồng và tổ dân phố 6 Nam Hồng.

* Thời gian tổ chức khám: Buổi sáng: Từ 06 giờ đến 11 giờ 00 phút; Buổi chiều: Từ 15 giờ đến 17 giờ 30 phút.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác chuẩn bị

- Thành lập Tổ giúp việc (*nếu cần*) để phối hợp triển khai thực hiện.

- Rà soát, lập danh sách và thông báo mời đối tượng khám sức khỏe đến khám tại các địa điểm tổ chức khám

- Phối hợp với Trung tâm Y tế Hồng Lĩnh thống nhất thời gian, địa điểm, quy trình khám sức khỏe.

2. Công tác tuyên truyền

- Thông báo rộng rãi kế hoạch khám sức khỏe đến người dân và đối tượng tham gia khám.

- Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc khám sức khỏe định kỳ; vận động người cao tuổi, người có công, người khuyết tật, hộ nghèo, cận nghèo tham gia đầy đủ.

3. Nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc

3.1. Khám sàng lọc: Theo hướng dẫn Bộ Y tế, Sở Y tế .

3.2. Khám sức khỏe định kỳ

a) Đối với trẻ em dưới 6 tuổi: thực hiện theo Quyết định số 1675/QĐ-BYT ngày 10/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế, gồm:

- Các dấu hiệu sinh tồn;
- Đánh giá tình trạng dinh dưỡng;
- Đánh giá sự phát triển tinh thần, vận động;
- Đánh giá tiêm chủng;
- Thăm khám toàn thân và các bộ phận: Da, đầu - cổ, mắt, tai mũi họng, răng miệng, hô hấp, tim mạch, bụng và cơ quan sinh dục, cơ xương khớp, thần kinh, phát hiện nguy cơ tự kỷ.

b) Đối với người từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi: nội dung khám theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Văn bản số 3401/BYT-KCB ngày 12/5/2026.

- Khám đầy đủ các nội dung chuyên khoa lâm sàng;
- Các xét nghiệm cận lâm sàng thực hiện khi có chỉ định của bác sỹ hoặc yêu cầu tự nguyện chi trả của người dân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

c) Đối với người từ đủ 18 tuổi trở lên: nội dung khám theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Văn bản số 3401/BYT-KCB ngày 12/5/2026.

* Khám đầy đủ các nội dung chuyên khoa lâm sàng

* Cận lâm sàng - Xét nghiệm máu:

- + Công thức máu: số lượng hồng cầu; số lượng Bạch cầu; số lượng tiểu cầu;
- + Sinh hóa máu: đường máu; Urê, Creatinin; ASAT (GOT), ALAT (GPT);
- Xét nghiệm nước tiểu: đường; protein;
- Chụp X quang tim phổi thẳng: thực hiện theo chỉ định của bác sỹ.

d) Đối với người làm việc trong lực lượng vũ trang: thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an.

4. Lộ trình ưu tiên và cách thức thực hiện

Năm 2026 tổ chức các hoạt động khám sàng lọc cộng đồng, khám sức khỏe định kỳ cho các đối tượng. Phấn đấu hết năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần.

- Giai đoạn 1 (Rút kinh nghiệm điểm): Tập trung mọi nguồn lực hoàn thành đợt khám cao điểm cho nhóm đối tượng ưu tiên (Nhóm a) vào 02 ngày, từ ngày 27/6-28/6/2026 (Thứ Bảy, Chủ Nhật).

- Giai đoạn 2 (Bao phủ diện rộng): Tiếp tục triển khai cuốn chiếu cho nhóm

b, nhóm đ tại địa bàn các thôn, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu 100% toàn dân trước ngày 20/12/2026.

Ban hành kế hoạch bổ sung sau khi có các văn bản hướng dẫn của trung ương về khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân; hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh lập và quản lý Sổ sức khỏe điện tử.

5. Tổng hợp kết quả và quản lý sức khỏe

Tiếp nhận kết quả khám sức khỏe định kỳ từ Trung tâm Y tế Hồng Lĩnh.

Phối hợp tư vấn sức khỏe, theo dõi các trường hợp phát hiện bệnh hoặc có yếu tố nguy cơ.

Thực hiện nhập thông tin kết quả khám vào hệ thống, lưu trữ, quản lý hồ sơ khám sức khỏe theo quy định.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức triển khai theo nhóm đối tượng

Rà soát kỹ, lập danh sách đối tượng khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu theo thời hạn được giao.

Các ban, ngành, cơ quan, đơn vị tổ chức, doanh nghiệp, người sử dụng lao động trên địa bàn phường tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động. Đảm bảo đến ngày 20/11/2026, 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ.

Trạm Y tế phường: Phối hợp với Trung tâm Y tế Hồng Lĩnh triển khai khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng thuộc điểm a và khám sàng lọc cho đối tượng thuộc điểm đ cư trú trên địa bàn theo khoản 2 Điều 69 của Nghị định 165/2026/NĐ-CP, đảm bảo đến 20/12/2026 tỷ lệ 100% người dân cư trú trên địa bàn được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc và dữ liệu được cập nhật tự động vào Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID.

Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, tiểu học và trung học cơ sở: Triển khai kiểm tra sức khỏe đầu năm học đối với đối tượng trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông và học viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học, hoàn thành trước ngày 20/12/2026.

Ban Chỉ huy Quân sự phường, Công an phường: Thực hiện theo kế hoạch của ngành, duy trì việc khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, chiến sĩ và người lao động theo quy định của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, đảm bảo 100% đối tượng thuộc lực lượng vũ trang được khám sức khỏe trong năm.

2. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

Quán triệt sâu sắc quan điểm “Sức khỏe là vốn quý nhất của mỗi người dân và của toàn xã hội”, “Vì một Việt Nam khỏe mạnh hơn”. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai có hiệu quả nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo Nghị quyết số 72-NQ/TW gắn với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống của Nhân dân trên địa bàn.

Xác định nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, Tổ dân phố.

Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí toàn dân.

Tăng cường phối hợp giữa các ban, ngành, các đơn vị, thôn, tổ dân phố để tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc đảm bảo hiệu quả, chất lượng. Kịp thời báo cáo, đề xuất các biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

3. Công tác truyền thông, tư vấn, vận động

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của người dân, cộng đồng và toàn xã hội về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật, góp phần thay đổi hành vi và hình thành thói quen chủ động đi khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc; theo dõi và quản lý sức khỏe cá nhân; nâng cao ý thức phòng bệnh, thay đổi hành vi có lợi cho sức khỏe.

Hướng dẫn người dân về lợi ích của việc tạo lập Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

Tổ chức lồng ghép, đẩy mạnh hoạt động khám sức khỏe, sàng lọc, truyền thông sức khỏe hưởng ứng Ngày truyền thống người cao tuổi Việt Nam (06/6), Ngày Dân số Thế giới (11/7), Ngày Quốc tế người cao tuổi (01/10), Ngày Quốc tế Người khuyết tật (03/12).

Biểu dương, nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay trong tổ chức khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc và quản lý sức khỏe Nhân dân đối với các tập thể cá nhân có cách làm hay, sáng tạo.

4. Chuyển đổi số và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử

- Thông tin, dữ liệu sức khỏe của người dân sau khi khám phải được cập nhật, lưu trữ tập trung trên hạ tầng điện toán đám mây đạt tiêu chuẩn an toàn thông tin cấp độ 3 trở lên, bảo đảm đầy đủ, chính xác và kịp thời. Toàn bộ dữ liệu được hệ thống tự động ký số, kết nối liên thông và đẩy trực tiếp về Cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân của Bộ Y tế để hiển thị trên ứng dụng VNeID theo quy định.

- Hệ thống dữ liệu được kết nối, liên thông giữa các tuyến và tích hợp với

hệ thống bảo hiểm y tế, cơ sở dữ liệu dân cư; đảm bảo an toàn thông tin và bảo mật nhằm quản lý, khai thác hiệu quả dữ liệu y tế theo vòng đời của mỗi người dân, giúp người dân chủ động theo dõi, cập nhật thông tin y tế.

5. Huy động nguồn lực triển khai thực hiện

Tăng cường sự tham gia và phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, cơ quan, đơn vị tổ chức, doanh nghiệp, người sử dụng lao động, Ban công tác mặt trận các Thôn, Tổ dân phố, các tổ chức chính trị - xã hội, và cộng đồng trong hoạt động khám sức khỏe cho toàn dân.

Kết hợp ngân sách nhà nước với nguồn xã hội hóa và chương trình khám sức khỏe định kỳ của cơ quan, doanh nghiệp theo quy định, khám sàng lọc theo chuyên khoa, khám nhân đạo/từ thiện. Huy động nhân lực, thiết bị, vật tư y tế từ hệ thống y tế công lập, y tế tư nhân phục vụ khám sức khỏe, khám sàng lọc.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Mức chi phí từ nguồn ngân sách nhà nước chi trả:

Thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài chính triển khai khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/2026/NĐ-CP theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Nguồn kinh phí và trách nhiệm chi trả

Ngân sách nhà nước chi trả cho đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/2026/NĐ-CP theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Kinh phí chi trả cho hoạt động kiểm tra sức khỏe đầu năm học đối với đối tượng trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông và học viên, sinh viên các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp (*cơ sở giáo dục*) do cơ sở giáo dục chi trả theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học.

Người sử dụng lao động chi trả kinh phí khám sức khỏe định kỳ cho người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

Quỹ bảo hiểm y tế chi trả cho một số đối tượng theo quy định tại khoản 4 Điều 72 Nghị định 165/2026/NĐ-CP.

Huy động nguồn tài trợ, viện trợ, xã hội hóa; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Tham mưu UBND phường ban hành Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện. Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các Tổ dân phố triển khai các hoạt động truyền thông, vận động nâng cao nhận thức của người

dân về chăm sóc sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ và sàng lọc bệnh tật; gắn nội dung chăm sóc sức khỏe với xây dựng đời sống văn hóa, nâng cao chất lượng sống của người dân.

Chỉ đạo Trạm Y tế rà soát, lập danh sách đối tượng quy định tại điểm a và đ khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ đảm bảo đầy đủ, chính xác dựa trên dữ liệu nhân khẩu thực tế. Dự trù kinh phí, thanh quyết toán kinh phí khám sức khỏe định kỳ với Trung tâm Y tế khám sức khỏe định kỳ cho các đối tượng tại điểm a khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP theo quy định hiện hành. Tổ chức quản lý, theo dõi sức khỏe người dân và tư vấn khi phát hiện bệnh.

Phối hợp với Trung tâm Y tế Hồng Lĩnh thống nhất danh mục khám, lịch khám và chuẩn bị các điều kiện phục vụ công tác khám sức khỏe.

Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện; tổng hợp kết quả, tham mưu báo cáo theo quy định.

Huy động sự tham gia của hệ thống chính trị cơ sở, tổ dân phố và các tổ chức đoàn thể, Tổ chuyển đổi số cộng đồng, lực lượng nòng cốt công nghệ tại các tổ dân phố trong công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám sức khỏe và cài đặt, tra cứu kết quả qua VNeID.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; tổng hợp kết quả, báo cáo định kỳ trước ngày 13 và 23 hàng tháng, báo cáo kết quả thực hiện trong năm về Sở Y tế trước ngày 24/12/2026.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Tham mưu UBND phường bố trí kinh phí, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đúng quy định của Nhà nước để thực hiện khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

Chủ trì triển khai nội dung Kế hoạch này đến các hộ kinh doanh, doanh nghiệp sử dụng lao động trên địa bàn.

Phối hợp với Trạm Y tế và các bộ phận liên quan tham mưu UBND phường quản lý, sử dụng, hướng dẫn, kiểm tra và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định hiện hành.

Kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường các khó khăn, vướng mắc về cơ chế tài chính để đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Trạm Y tế phường

Là cơ quan thường trực giúp UBND phường chủ trì triển khai thực hiện kế hoạch khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc các đối tượng thuộc quản lý của cấp phường trên địa bàn.

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế Hồng Lĩnh trong quá trình tổ chức

khám sức khỏe. Hỗ trợ công tác chuyên môn, hướng dẫn địa điểm khám cho các đối tượng tham gia khám sức khỏe định kỳ. Quản lý, theo dõi sức khỏe đối với các trường hợp phát hiện bệnh hoặc có yếu tố nguy cơ sau khám.

Xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công nhiệm vụ cho viên chức, nhân viên y tế và phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động khám sức khỏe, khám sàng lọc trên địa bàn.

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, các đơn vị Tổ dân phố rà soát, lập danh sách các nhóm đối tượng trên địa bàn để tổ chức khám sức khỏe, khám sàng lọc bảo đảm không bỏ sót đối tượng.

Thông báo người dân đến khám, phân bố, sắp xếp khung thời gian đến khám trong ngày đảm bảo phù hợp, tránh ùn tắc, không để người dân phải chờ đợi trong thời tiết nắng nóng.

Đảm bảo các điều kiện phục vụ khám sức khỏe: Phòng khám, bàn khám, điện, nước sạch, nước uống, quạt mát.

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Trung tâm Y tế Hồng Lĩnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng hợp đồng tổ chức khám sức khỏe định kỳ. Sau đợt khám hoàn thiện hồ sơ để thanh quyết toán chi phí khám sức khỏe.

Chỉ trì rà soát, thống kê đối tượng thuộc diện khám sức khỏe định kỳ, khám sức khỏe miễn phí trên địa bàn phường, căn cứ số lượng, đối tượng, nhu cầu thực tế và các quy định hiện hành để xây dựng dự toán kinh phí để tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc sàng lọc với mức tổng chi phí khám cho người dân không vượt quá 350.000 đồng/người/năm; mua sắm vật tư tiêu hao thuốc thiết yếu, biểu mẫu, công tác nhập liệu và các điều kiện phục vụ khám.

Tổ chức nhập dữ liệu, quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND phường và cơ quan cấp trên theo quy định.

Phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu bố trí kinh phí thực hiện theo quy định; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan huy động các nguồn lực hợp pháp khác để đảm bảo triển khai có hiệu quả kế hoạch.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về nội dung Kế hoạch.

Xây dựng chuyên mục, tăng thời lượng phát sóng, đăng tải nội dung về chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Đẩy mạnh truyền thông trên nền tảng số, mạng xã hội; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng; bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, dễ tiếp cận.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân;

tạo sự đồng thuận xã hội, thúc đẩy người dân tích cực tham gia.

Tăng cường phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả; đồng thời, phản ánh, đấu tranh với các thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Cử phóng viên dự, đưa tin các đợt khám sức khỏe cho người dân.

5. Công an phường

Phối hợp với Trạm Y tế, UBND phường và các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm việc kết nối, chia sẻ, xác thực thông tin phục vụ cập nhật dữ liệu khám sức khỏe; góp phần liên thông dữ liệu với các hệ thống theo quy định và đồng bộ với Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

Phối hợp rà soát, hướng dẫn, hỗ trợ người dân đăng ký, kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2; đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, hỗ trợ người dân tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình thu thập, lưu trữ, kết nối, chia sẻ dữ liệu sức khỏe; chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan.

6. Ban Chỉ huy Quân sự phường

Thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng theo quy định của Bộ Quốc phòng; tổng hợp, báo cáo đúng quy định.

7. Các doanh nghiệp trên địa bàn

Tổ chức và chịu trách nhiệm đối với việc khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật.

Lựa chọn cơ sở đủ điều kiện để thực hiện khám; phối hợp cập nhật dữ liệu vào hồ sơ sức khỏe điện tử. Tuyên truyền, vận động người lao động tham gia khám đầy đủ.

8. Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, tiểu học và trung học cơ sở

Phối hợp với UBND phường và Trạm Y tế phường tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh theo quy định; phấn đấu bảo đảm 100% học sinh được khám sức khỏe đầy đủ.

Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn học sinh (và phụ huynh) cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID mức độ 2; thực hiện tích hợp Hồ sơ sức khỏe điện tử để phục vụ quản lý và theo dõi sức khỏe cá nhân.

Phối hợp với Trạm Y tế phường trong việc cập nhật, quản lý thông tin sức khỏe học sinh trên phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử theo quy định.

Chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí thời gian phù hợp để tổ chức khám sức khỏe cho học sinh, bảo đảm hiệu quả và đúng quy định.

9. Các tổ dân phố (Tổ trưởng, cộng tác viên Y tế - Dân số)

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các đối tượng trên địa bàn đi khám sức khỏe đầy đủ, đúng thời gian quy định.

Phối hợp rà soát, lập và cập nhật danh sách các nhóm đối tượng trên địa bàn để tổ chức khám sức khỏe: người dưới 18 tuổi không đi học, người cao tuổi, các nhóm đối tượng khác như: Người dân không ký hợp đồng lao động hoặc không thuộc phạm vi quản lý của người sử dụng lao động (*lao động tự do, buôn bán nhỏ, nông dân, ngư dân, nội trợ, ...*) bảo đảm không bỏ sót đối tượng, ưu tiên các nhóm đối tượng nguy cơ cao.

Phối hợp bố trí, huy động các điều kiện cần thiết (*địa điểm khám lưu động, lực lượng hỗ trợ*) để tổ chức các đợt khám sức khỏe phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, tạo thuận lợi tối đa cho người dân tham gia.

10. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng

Chỉ đạo, định hướng và tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân; tạo sự đồng thuận xã hội, thúc đẩy người dân tích cực tham gia.

Tham mưu Đảng ủy phường chỉ đạo các chi bộ trực thuộc tăng cường quán triệt; tuyên truyền chủ trương của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường

Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đơn vị liên quan huy động sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các đối tượng đi khám sức khỏe đầy đủ, đúng thời gian quy định; đồng thời thực hiện giám sát xã hội, kịp thời phản ánh các ý kiến, kiến nghị của nhân dân để đảm bảo kế hoạch triển khai hiệu quả, minh bạch:

Chỉ đạo Đoàn Thanh niên phường: Huy động đoàn viên, thanh niên thành lập đội hình Thanh niên tình nguyện tham gia hỗ trợ công tác truyền thông, hướng dẫn người dân đăng ký khám; tham gia các hoạt động tình nguyện, hỗ trợ nhập liệu, phân luồng, hướng dẫn tại các điểm khám; tiếp cận các nhóm đối tượng trẻ, người lao động di cư.

Chỉ đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ phường: Tuyên truyền, vận động hội viên và gia đình tham gia khám sức khỏe định kỳ; phối hợp rà soát, lập danh sách đối tượng, đặc biệt là phụ nữ, trẻ em và các nhóm yếu thế; hỗ trợ tiếp cận từng hộ gia đình.

Chỉ đạo Hội Cựu chiến binh phường: Phát huy vai trò gương mẫu của hội

viên tham gia khám sức khỏe; tuyên truyền, vận động trong cộng đồng dân cư; hỗ trợ giám sát việc triển khai tại cơ sở.

Chỉ đạo Hội Người cao tuổi phường: Chủ động và phát huy hơn nữa vai trò của Hội Người cao tuổi; thường xuyên hỗ trợ Ủy ban nhân dân phường trong việc triển khai và giám sát việc thực hiện Kế hoạch. Phối hợp tuyên truyền trước, trong và sau khi khám sức khỏe, vận động người cao tuổi tham gia khám sức khỏe và thực hiện tầm soát các bệnh không lây nhiễm.

Chỉ đạo Hội Chữ thập đỏ phường: Tham gia hỗ trợ nhân lực, hậu cần, tình nguyện viên tại các điểm khám; phối hợp tổ chức các hoạt động nhân đạo, chăm sóc sức khỏe cộng đồng; hỗ trợ các đối tượng khó khăn tiếp cận dịch vụ khám sức khỏe.

12. Đề nghị Trung tâm Y tế Hồng Lĩnh

Phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế triển khai kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn phường. Điều phối thực hiện lộ trình khám sức khỏe đã nêu trong kế hoạch, đảm bảo đúng tiến độ theo quy định.

Đảm bảo chất lượng chuyên môn, điều kiện về nhân lực, vật tư, thiết bị y tế, kiểm soát nhiễm khuẩn và an toàn cấp cứu; thực hiện nhập dữ liệu vào phần mềm hồ sơ sức khỏe; trả kết quả khám, tư vấn, hướng dẫn khám đầy đủ các chuyên khoa; cung cấp các dịch vụ kỹ thuật để thực hiện khám sức khỏe định kỳ; nhập và cập nhật đầy đủ dữ liệu khám vào hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử.

Phối hợp tổng hợp báo cáo kết quả từng đợt khám sức khỏe báo cáo về Sở Y tế theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn phường Nam Hồng Lĩnh năm 2026. Đề nghị các ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu xử lý kịp thời.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Y tế (để b/c);
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND phường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Ban Xây dựng Đảng, VP Đảng ủy;
- UBMTTQVN phường và các tổ chức chính trị xã hội;
- Các phòng chuyên môn UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị, trường học trên địa bàn;
- Bí thư, Tổ trưởng, Ban CTMT các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Thanh Định

